

Số: /VPUB-TTPVHCC
V/v công bố kết quả Bộ chỉ số
phục vụ người dân, doanh nghiệp
năm 2025

Sơn La, ngày tháng năm

Kính gửi:

- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các xã, phường.

Thực hiện Công văn số 4660/VPCP-KSTT ngày 26/7/2022 của Văn phòng Chính phủ về việc triển khai Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

Căn cứ kết quả trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (<https://dichvucong.gov.vn>), tại mục “**Kết quả đánh giá Bộ chỉ số phục vụ người dân và doanh nghiệp của bộ, ngành, địa phương**”. Văn phòng UBND tỉnh công bố kết quả Bộ Chỉ số phục vụ người dân và doanh nghiệp năm 2025 của tỉnh như sau:

1. Tổng số điểm tỉnh Sơn La đạt: 91.7/100 điểm, xếp hạng thứ 23/34 tỉnh, thành phố (Số liệu tại thời điểm tra cứu lúc 07h40' ngày 06/01/2025. Số liệu này có thể thay đổi theo thời gian)

Một số tiêu chí đạt kết quả như sau:

- Công khai, minh bạch đạt: 15.33/18 điểm;
- Tiến độ giải quyết đạt: 19.74/20 điểm;
- Dịch vụ trực tuyến đạt: 18.41/22 điểm;
- Mức độ hài lòng đạt: 17.82/18 điểm;
- Số hóa hồ sơ đạt: 20.04/22 điểm.

2. Các cơ quan, đơn vị có hồ sơ giải quyết TTHC quá hạn năm 2025

- Trong năm 2025, toàn tỉnh Sơn La có 199 hồ sơ quá hạn tại 27 cơ quan, đơn vị (Trong đó gồm: 03 sở, ngành và 24 UBND các xã, phường);

(Có phụ lục I kèm theo)

- Đề nghị các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường có hồ sơ quá hạn chủ động rà soát, đánh giá nguyên nhân của việc chậm tiến độ giải quyết thủ tục

hành chính và có giải pháp khắc phục trong thời gian tiếp theo, đồng thời có văn bản xin lỗi tổ chức, công dân theo quy định. Báo cáo kết quả rà soát, đánh giá nguyên nhân chậm tiến độ giải quyết thủ tục hành chính gửi về Văn phòng UBND tỉnh tổng hợp, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh.

3. Kết quả đánh giá Bộ chỉ số phục vụ người dân, doanh nghiệp của các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường

3.1. Các sở, ban, ngành

- Đạt từ 90 đến dưới 100 điểm: 10/13 đơn vị;
- Đạt từ 80 đến dưới 90 điểm): 03/13 đơn vị.

3.2. UBND các xã, phường

- Đạt từ 90 đến dưới 100 điểm: 59/75 đơn vị;
- Đạt từ 80 đến dưới 90 điểm): 18/75 đơn vị.

(Có phụ lục II kèm theo)

Văn phòng UBND tỉnh công bố kết quả trên đến các cơ quan, đơn vị, địa phương biết để phát huy những điểm tốt và khắc phục những tiêu chí đạt tỷ lệ thấp./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Thường trực Tỉnh uỷ (b/c);
- Ban Tổ chức tỉnh uỷ (b/c);
- Như trên;
- CT, các PCT UBND tỉnh (b/c);
- Sở Nội vụ;
- LĐ VPUBND tỉnh;
- TT PVHCC;
- Trung tâm Thông tin;
- Viễn thông Sơn La (*VNPT Sơn La*);
- Các phòng nội dung VPUBND tỉnh;
- Lưu: VT, TTPVHCC, C.

**KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**

Sòi Đức Nghĩa

Phụ lục 1
Thông kê hồ sơ xử lý quá hạn tháng năm 2025
(Ban hành kèm theo Công văn số /VPUB-TTPVHCC ngày tháng năm
của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh)

TT	Tên cơ quan, đơn vị	Số lượng hồ sơ quá hạn
I	Các sở, ban, ngành	22
1	Sở Nông nghiệp và Môi trường	19
2	Sở Tài chính	02
3	Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch	01
II	UBND các xã, phường	44
1	UBND Xã Ngọc Chiến	90
2	UBND Xã Vân Hồ	22
3	UBND Xã Tân Phong	22
4	UBND Phường Tô Hiệu	07
5	UBND Xã Phiêng Pắn	06
6	UBND Xã Mai Sơn	05
7	UBND Xã Thuận Châu	03
8	UBND Xã Nậm Ty	03
9	UBND Phường Vân Sơn	02
10	UBND Phường Thảo Nguyên	02
11	UBND Phường Chiềng Cơi	02
12	UBND Xã Chiềng Sơn	01
13	UBND Xã Tạ Khoa	01
14	UBND Xã Đoàn Kết	01
15	UBND Xã Yên Sơn	01
16	UBND xã Tà Hộc	01
17	UBND Xã Quỳnh Nhai	01

TT	Tên cơ quan, đơn vị	Số lượng hồ sơ quá hạn
18	UBND Xã Tô Múa	01
19	UBND Xã Tân Yên	01
20	UBND Xã Yên Châu	01
21	UBND Xã Mường Bang	01
22	UBND Xã Mường Chanh	01
23	UBND Phường Chiềng Sinh	01
24	UBND Xã Gia Phù	01

Phụ lục 2
Kết quả đánh giá Bộ chỉ số phục vụ người dân, doanh nghiệp của các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường năm 2025
(Ban hành kèm theo Công văn số /VPUB-TTPVHCC ngày tháng năm của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh)

TT	Tên cơ quan, đơn vị	Điểm	Kết quả phân loại
I	Các sở, ban, ngành		
1	Sở Ngoại vụ	96	Xuất sắc
2	Ban Quản lý các khu công nghiệp	95.75	Xuất sắc
3	Sở Nội vụ	94.97	Xuất sắc
4	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	94.89	Xuất sắc
5	Sở Dân tộc và Tôn giáo	94	Xuất sắc
6	Sở Giáo dục và Đào tạo	93.67	Xuất sắc
7	Sở Công Thương	91.54	Xuất sắc
8	Sở Tài chính	91.48	Xuất sắc
9	Sở Y tế	91.19	Xuất sắc
10	Sở Xây dựng	90.58	Xuất sắc
11	Sở Khoa học và Công nghệ	88.2	Tốt
12	Sở Tư pháp	84.77	Tốt
13	Sở Nông nghiệp và Môi trường	83.15	Tốt
II	UBND các xã, phường		
1	UBND Xã Mường La	95.88	Xuất sắc
2	UBND Xã Bắc Yên	95.74	Xuất sắc
3	UBND Phường Chiềng Cơi	95.31	Xuất sắc
4	UBND Xã Phù Yên	95.29	Xuất sắc
5	UBND Xã Quỳnh Nhai	95.02	Xuất sắc
6	UBND Xã Muối Nọi	94.87	Xuất sắc

TT	Tên cơ quan, đơn vị	Điểm	Kết quả phân loại
7	UBND Xã Lóng Phiêng	94.74	Xuất sắc
8	UBND Xã Sông Mã	94.72	Xuất sắc
9	UBND Xã Mường Bú	94.55	Xuất sắc
10	UBND Xã Mường Bang	94.49	Xuất sắc
11	UBND Phường Tô Hiệu	94.38	Xuất sắc
12	UBND Xã Huổi Một	94.34	Xuất sắc
13	UBND Phường Mộc Châu	94.32	Xuất sắc
14	UBND Xã Tân Yên	94.28	Xuất sắc
15	UBND Xã Chiềng La	94.19	Xuất sắc
16	UBND Xã Bình Thuận	94.15	Xuất sắc
17	UBND Xã Mai Sơn	94.12	Xuất sắc
18	UBND Xã Mường Hung	94.1	Xuất sắc
19	UBND Xã Gia Phù	94.05	Xuất sắc
20	UBND Phường Chiềng An	94.03	Xuất sắc
21	UBND Xã Chiềng Hặc	93.9	Xuất sắc
22	UBND Xã Mường Chanh	93.88	Xuất sắc
23	UBND Xã Thuận Châu	93.87	Xuất sắc
24	UBND Xã Xuân Nha	93.82	Xuất sắc
25	UBND Phường Thảo Nguyên	93.79	Xuất sắc
26	UBND Xã Bó Sinh	93.79	Xuất sắc
27	UBND Xã Yên Châu	93.72	Xuất sắc
28	UBND Xã Xím Vàng	93.72	Xuất sắc
29	UBND Xã Chiềng Hoa	93.63	Xuất sắc
30	UBND Xã Chiềng Khương	93.58	Xuất sắc

TT	Tên cơ quan, đơn vị	Điểm	Kết quả phân loại
31	UBND Xã Suối Tọ	93.54	Xuất sắc
32	UBND Phường Mộc Sơn	93.49	Xuất sắc
33	UBND Xã Yên Sơn	93.37	Xuất sắc
34	UBND Xã Tạ Khoa	93.34	Xuất sắc
35	UBND Xã Tân Phong	93.22	Xuất sắc
36	UBND Xã Chiềng Sơ	93.16	Xuất sắc
37	UBND Xã Mường É	93.15	Xuất sắc
38	UBND Xã Mường Khiêng	93.14	Xuất sắc
39	UBND Xã Nậm Lầu	93.07	Xuất sắc
40	UBND Xã Chiềng Sung	92.55	Xuất sắc
41	UBND Xã Chiềng Khoong	92.48	Xuất sắc
42	UBND Xã Púng Bính	92.45	Xuất sắc
43	UBND Xã Ngọc Chiến	92.43	Xuất sắc
44	UBND Phường Vân Sơn	92.23	Xuất sắc
45	UBND Xã Mường Cơi	92.01	Xuất sắc
46	UBND Xã Long Hẹ	91.96	Xuất sắc
47	UBND Xã Mường Chiên	91.95	Xuất sắc
48	UBND Xã Tà Hộc	91.62	Xuất sắc
49	UBND Xã Đoàn Kết	91.43	Xuất sắc
50	UBND Xã Nậm Ty	91.24	Xuất sắc
51	UBND Xã Chiềng Mung	90.89	Xuất sắc
52	UBND Xã Mường Bám	90.88	Xuất sắc
53	UBND Xã Mường Lầm	90.73	Xuất sắc
54	UBND Xã Mường Lạn	90.68	Xuất sắc

TT	Tên cơ quan, đơn vị	Điểm	Kết quả phân loại
55	UBND Phường Chiềng Sinh	90.62	Xuất sắc
56	UBND Xã Sốp Cộp	90.45	Xuất sắc
57	UBND Xã Chiềng Sơn	90.21	Xuất sắc
58	UBND Xã Song Khủa	90.16	Xuất sắc
59	UBND Xã Chiềng Lao	90.07	Xuất sắc
60	UBND Xã Co Mạ	89.83	Tốt
61	UBND Xã Phiêng Khoài	89.72	Tốt
62	UBND Xã Phiêng Cằm	89.67	Tốt
63	UBND Xã Tà Xùa	89.56	Tốt
64	UBND Xã Tường Hạ	89.18	Tốt
65	UBND Xã Chiềng Mai	89.09	Tốt
66	UBND Xã Phiêng Păn	88.95	Tốt
67	UBND Xã Tô Múa	88.81	Tốt
68	UBND Xã Mường Giôn	88.31	Tốt
69	UBND Xã Vân Hồ	88.28	Tốt
70	UBND Xã Mường Lèo	88.27	Tốt
71	UBND Xã Lóng Sập	88.19	Tốt
72	UBND Xã Mường Sại	88.02	Tốt
73	UBND Xã Chiềng Sại	87.72	Tốt
74	UBND Xã Pắc Ngà	87.59	Tốt
75	UBND Xã Kim Bon	86.55	Tốt